TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4-LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **283**/2026/QĐST- HNGĐ	

Lâm Đồng, ngày 12 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 435/2026/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nông Đức Q,** sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn 5-7, xã BL 3, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Chị **Ka T,** sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn 2, xã BL 3, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, các điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Nông Đức Q** và chị **Ka T.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Ka T có nghĩa vụ giao hai con chung là Nông Chu H, sinh ngày 25/9/2013 và Nông Thị Thu H, sinh ngày 27/7/2015 cho anh Nông Đức Q trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con chung đủ 18 tuổi, chị Ka T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nông Đức Q phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn), được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm anh Q đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006855 ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng, hoàn trả lại cho anh Nông Đức Q số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Đương sự;
- VKSND khu vực 4- Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 4- Lâm Đồng;
- UBND xã BL 3 (UBND xã Lộc T, huyện BL cũ), tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)
Nguyễn Thị Bích Thủy